**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 23 – MÔN MĨ THUẬT**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

**GV giảng dạy: Phạm Minh Hải**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Lớp** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Tích hợp hoặc điều chỉnh** |
| **HAI** | Chiều | 1A | 1,2 | MT | **BÀI: GIA ĐÌNH EM** |  |
| 1B | 3 | TD | **Tiết 45 : ĐỘNG TÁC CHÂN.**  (1 tiết) |  |
| **BA** | Sáng | 2A | 1,2 | MT | **CHỦ ĐỀ: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**  **BÀI 3: TẮC KÈ HOA** |  |
| 4A | 3,4 | MT | **Chủ đề: QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC**  **Bài 3:** **MÓN ĂN TRUYỀN THỐNG** |  |
| Chiều | 5A | 1,2 | MT | **CHỦ ĐỀ: CUỘC SỐNG QUANG EM**  **BÀI 1: MÙA THU HOẠCH** |  |
| 2B | 3 | TC | **Chủ đề: NGƯỜI THÂN VÀ CON VẬT QUANH EM**  6 tiết – học tiết 1 |  |
| **TƯ** | Sáng | 1A | 3 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 5) |  |
| 2A | 4 | TC | **Chủ đề: NGƯỜI THÂN VÀ CON VẬT QUANH EM**  6 tiết – học tiết 1 |  |
| Chiều | 3A | 1,2 | MT | **CHỦ ĐỀ 5: KHU VƯỜN NHỎ**  **BÀI 1: CÂY TRONG VƯỜN** |  |
| 1B | 3 | TD | **TIẾT 46: ĐỘNG TÁC VẶN MÌNH.**(1 tiết) |  |
| **NĂM** | Sáng | 1C | 1,2 | MT | **BÀI: GIA ĐÌNH EM** |  |
| 2C | 3,4 | MT | **CHỦ ĐỀ: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**  **BÀI 3: TẮC KÈ HOA** |  |
| **SÁU** | Chiều | 2C | 1 | TC | **Chủ đề: NGƯỜI THÂN VÀ CON VẬT QUANH EM**  6 tiết – học tiết 1 |  |
| 1C | 2 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 5) |  |
| 1B | 3 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 5) |  |

**Thứ hai ngày 24 tháng 2 năm 2025**

**Chiều**

**lớp 1A -** *Tiết 1, 2* **MĨ THUẬT**

**BÀI: GIA ĐÌNH EM**

**I. MỤC TIÊU:**

\*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách tạo hình nhân vật bằng xé và dán giấy màu.

- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được hình nhân vật bằng giấy màu.

- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết Mĩ thuật, năng lực thể hiện Mĩ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

***\* Giáo viên:***

- Sách học MT lớp 1.

- Sản phẩm, tranh, ảnh về gia đình.

***\* Học sinh:***

- Sách học MT lớp 1.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy màu, tạp chí, hồ dán, que đỡ...

**2. Phương pháp:**

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.

- Hoạt động nhóm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:**  - GV bắt nhịp cho HS hát bài Ba ngọn nến lung linh.  - Khen ngợi HS.  - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại.  **1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ**  **\*Quan sát và chỉ ra các bộ phận trong mỗi hình người.**  \* **Mục tiêu:**  + HS quan sát, nhận biết được các bộ phận của hình người và hình thức tạo nhân vật.  + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - Tạo cơ hội để HS quan sát hình nhân vật do GV chuẩn bị hoặc hình ở trang 50 SGK để tìm hiểu hình thức tạo ra các nhân vật.  - Nêu câu hỏi để HS thảo luận và chỉ ra các bộ phận bên ngoài của con người.  - Nêu câu hỏi gợi mở :  + Hình người được tạo ra bằng hình thức và chất liệu gì ?  + Hình đó có những bộ phận nào ?  + Hình đó là nam hay nữ, già hay trẻ ? Vì sao em biết ?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV tóm tắt:  + Các nhân vật được làm bằng cách xé, dán giấy màu.  + Mỗi nhân vật có đầu, mình, hai chân, hai tay và mắt, mũi, miệng, tai...  \*Lưu ý : GV nên dùng hình người đã chuẩn bị như một nhân vật để đối thoại với HS cho tiết học sinh động.  **2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG.**  **\*Cách tạo hình người từ giấy màu.**  \* **Mục tiêu:**  + HS nhận biết và nắm được cách vẽ, xé dán giấy màu để tạo hình nhân vật đơn giản.  + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 51 để nhận biết các bước tạo hình người từ giấy màu.  - Thao tác mẫu và hướng dẫn từng bước để HS quan sát và thực hiện theo.  - GV tóm tắt: Có thể tạo hình người bằng cách xé, dán giấy màu.  - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 26.  - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT.  \*Lưu ý: Hướng dẫn HS lựa chọn màu sắc phù hợp để xé, dán các bộ phận của nhân vật. | - Hát tập thể  - Mở bài học  - Quan sát, nhận biết  - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Quan sát, nhận biết  - Thảo luận, báo cáo  - Lắng nghe, trả lời  - 1, 2 HS  - 1 HS  - HS nêu  - 1 HS nêu  - Lắng nghe, ghi nhớ  - Tiếp thu  - Tiếp thu  - Tiếp thu  - Nắm được cách thực hiện  - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện  - Quan sát, tiếp thu  - Lắng nghe, ghi nhớ  - Thực hiện  - Hoàn thành BT  - Lựa chọn màu sắc cho phù hợp |

**\* Dặn dò:**

Chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau

----------------------------------------------------------------

***Lớp 1B - tiết 3*** **THỂ DỤC**

**Tiết 45 : ĐỘNG TÁC CHÂN.**

(1 tiết)

**I. Mục tiêu bài học**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực, chăm chỉ trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện động tác chân trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết hô nhịp, cách thực hiện các động tác chân đúng đúng nhịp và đúng phương hướng.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác chân.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phụ thể thao, bóng, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp đôi.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “Rồng rắn lên mây”  **II. Phần cơ bản:**  **Hoạt động 1**  **\* Ôn động tác:** vươn thở, tay.  **\* Kiến thức.**  - Động tác chân  ĐỘNG TÁC CHÂN  Nhịp 5,6,7,8 thực hiện như nhịp 1,2,3,4.  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “chuyền nhanh, nhảy nhanh”.  **III.Kết thúc**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp | 5 – 7’  2 x 8 N  16-18’  2 x 8 N  2 lần  4 x 8N  4 x 8N  4 x 8N  2 x 8N  3-5’  4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Cho HS quan sát tranh  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - GV hô - HS tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Đội hình HS quan sát tranh  HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  ***ĐH tập luyện theo tổ***  GV  -ĐH tập luyện theo cặp đôi  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn        HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc*** |

***---------------------------------------------------------------***

***Thứ ba ngày 25 tháng 2 năm 2025***

***SÁNG***

***Lớp 2A -*** **tiết 1+2 MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**

**BÀI 3: TẮC KÈ HOA**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được cách kết hợp các hình thức chấm, nét, màu trong tạo hình và trang trí con vật.

- Vẽ và trang trí được chú tắc kè hoa theo ý thích. Chỉ ra được sự lặp lại, hài hoà và cách kết hợp chấm, nét, hình, màu để vẽ hình và trang trí con vật.

- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của chấm, nét, hình, màu trong tranh.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Tranh, ảnh chụp một số chú tắc kè hoa. Video về hoạt động của tắc kè và các con vật trong rừng ( Nếu có).

- HS: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu,...

**III*.*Các hoạt động dạy - học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **Hoạt động 1:**  **Khám phá**  **\* Nhận biết đặc điểm của tắc kè hoa:** | **\* Khởi động:**  **Câu đố:** “ Là loài bò sát, lại biết đổi màu, sống nơi rừng sâu, kêu như tên gọi?” Là con gì?  - GV mở video về hoạt động và tiếng kêu của tắc kè ( nếu có) để vào bài.  **Nhiệm vụ của GV:**  Tạo cơ hội cho HS xem hình ảnh hoặc video để các em nhận biết hình dáng, màu sắc của tắc kè hoa.  - Yêu cầu HS quan sát trên màn hình (hình tắc kè hoa trang 50 SGK ), khơi gợi để các em thảo luận theo các câu hỏi sau:  1. Con đã nhìn thấy tắc kè hoa bao giờ chưa?  2. Tắc kè hoa có hình dáng như thế nào?  3. Màu sắc, đặc điểm của tắc kè hoa có gì đặc biệt?  - **GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ:** | - HS làm theo hướng dẫn của GV:  - HS trả lời câu đố. ( Con tắc kè hoa)  - HS quan sát.  - HS quan sát, thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  \* **Ghi nhớ:** Tắc kè hoa thuộc loài bò sát bốn chân, đuôi dài, đầu có sừng, nhiều màu và hình dáng khác nhau. Chúng có thể đổi màu để trốn tránh kẻ thù. |
| **Hoạt động 2:**  **Kiến tạo**  **kiến thức –**  **kĩ năng.**  **\*Cách vẽ tắc kè hoa:** | **Nhiệm vụ của GV:**  Tạo cơ hội cho HS quan sát và thảo luận để các em nhận biết được các bước thực hiện.  - Yêu cầu HS quan sát trên màn hình (hình tắc kè hoa trang 51 SGK ), thảo luận theo các câu hỏi sau:  1. Có thể vẽ hình tắc kè hoa bằng nét gì?  2. Trên thân tắc kè hoa có thể trang trí bằng nét, chấm nào? Có thể vẽ thêm gì xung quanh tắc kè?  3. Hoàn thiện hình tắc kè hoa với màu sắc như thế nào?  4. Nêu các bước để vẽ tắc kè hoa?  - **GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ.**  - Hướng dẫn và thao tác mẫu để HS quan sát, ghi nhớ các bước thực hiện. | - Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, gợi ý của GV:  - HS quan sát, thảo luận để chỉ ra cách vẽ tắc kè hoa:  **B1:** Vẽ hình tắc kè hoa bằng nét.  **B2:** Trang trí tắc kè hoa bằng nét và màu.  **B3:** Vẽ thêm màu cho tắc kè hoa sinh động hơn.  - HS nhắc lại các bước vẽ.  **\* Ghi nhớ:** Tắc kè hoa có thể được vẽ và trang trí bằng các chấm, nét, hình, màu khác nhau.  - HS quan sát. |
| **Hoạt động 3:**  **Luyện tập – sáng tạo**  **\* Vẽ tắc kè hoa yêu thích:** | **Nhiệm vụ của GV:**  Khuyến khích và hỗ trợ HS lựa chọn tắc kè hoa có hình dáng, màu sắc mình yêu thích để tạo hình và trang trí.  - Yêu cầu HS quan sát trên màn hình (hình tắc kè hoa trang 52 SGK ), trả lời các câu hỏi sau:  1. Con sẽ chọn hình chú tắc kè nào để vẽ? Vì sao?  2. Hình chú tắc kè đó có gì ấn tượng với con? Các chấm, nét, màu có trên thân tắc kè trông thế nào?  3. Con sẽ dùng chấm, nét, màu nào để vẽ tắc kè hoa?  + Tham khảo các hình có cách dùng chấm, nét, màu phù hợp để có thêm ý tưởng sáng tạo cho bài của mình.  - Hỗ trợ HS cách dùng nét, chấm, màu phù hợp để trang trí chú tắc kè hoa sinh động.  - Yêu cầu HS làm bài tập trong VBT trang 27. | - HS quan sát.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét, bổ sung..  - HS thực hành dưới sự hướng dẫn của GV:  + Lựa chọn hình ảnh tắc kè hoa yêu thích để quan sát và vẽ theo ý thích.  + Chọn màu yêu thích để thể hiện bài vẽ.  - HS làm bài tập thực hành. |
| **Hoạt động 4:**  **Phân tích- đánh giá**  **\* Trưng bày sản phẩm và chia sẻ:** | **Nhiệm vụ của GV:**  Tổ chức cho HS trưng bày bài vẽ và chia sẻ cảm nhận về hình, chấm, nét, màu có trên tắc kè hoa.  1. Con thích hình vẽ tắc kè nào? Vì sao?  2. Các chấm nét, màu được lặp lại trên hình tắc kè như thế nào?  3. Con muốn điều chỉnh gì cho hình vẽ đẹp hơn?  – Khuyến khích HS tưởng tượng và chia sẻ về chú tắc kè trong thiên nhiên.  **-** GV nhận xét, đánh giá chung. Khen ngợi HS có bài vẽ đẹp. Động viên HS cả lớp. | - HS trưng bày bài vẽ.  - Chia sẻ, nêu cảm nhận, đánh giá, nhận xét bài mình, bài bạn:  + Hình dáng tắc kè yêu thích.  + Nét, chấm, màu trang trí trên tắc kè.  + Điểm độc đáo và ấn tượng của chú tắc kè.  - HS nêu ý tưởng điều chỉnh bài vẽ.  - HS tưởng tượng và chia sẻ về chú tắc kè trong thiên nhiên.  - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho mình. |
| **Hoạt động 5:**  **Vận dụng - phát triển**  **\*Tạo bức tranh tắc kè hoa trong rừng cây:** | **Nhiệm vụ của GV:**  Tạo cơ hội cho HS kết nối sản phẩm của bài học với các bài trước trong chủ đề giúp HS phát triển kĩ năng bố cục và vận dụng nguyên lí tạo hình về tỉ lệ, nhịp điệu có hiệu quả hơn.  **-** Hướng dẫn HS: cắt hình chú tắc kè đã vẽ ra khỏi giấy, chọn vị trí phù hợp và dán vào bài vẽ rừng cây rậm rạp.  1. Con thích hình chú tắc kè của mình được đặt vào vị trí nào trong sản phẩm rừng cây? Vì sao con chọn vị trí đó?  2. Vị trí con chọn để đặt hình tắc kè ở xa hay gần trong sản phẩm?  3. Tỉ lệ giữa hình tắc kè với cảnh vật xung quanh trong sản phẩm như thế nào?  - **GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ.** | - Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, gợi ý của GV:  - HS cắt hình chú tắc kè và dán vào tranh rừng cây của bài trước.  **\* Ghi nhớ:** Chấm, nét, màu... tạo nên vẻ đẹp phong phú, đa dạng trong tranh. |

***-------------------------------------------------------------------***

***Lớp 4A - tiết*** 3, 4 **MĨ THUẬT**

**Chủ đề: QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC**

**Bài 3:** **MÓN ĂN TRUYỀN THỐNG**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nêu được cách biến đổi và kết hợp các hình khối cơ bản tạo sản phẩm mĩ thuật.

- Tạo được mô hình món ăn truyền thống bằng đất nặn.

- Chỉ ra được các dạng hình khối và màu nóng, màu lạnh có trong sản phẩm.

- Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp và giá trị văn hóa của món ăn trong cuộc sống.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nêu được cách biến đổi và kết hợp các hình khối cơ bản tạo SPMT.

- Tạo được mô hình món ăn truyền thống bằng đất nặn.

- Chỉ ra được các dạng hình khối và màu nóng, màu lạnh có trong sản phẩm.

- Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp và giá trị văn hóa của món ăn trong cuộc sống.

**2. Năng lực.**

\* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*\* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về hình ảnh các món ăn truyền thống tạo hình bằng đất nặn có trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại điêu khắc có trang trí vào hình tượng món ăn truyền thống theo nhiều hình thức khác nhau.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các sản phẩm đất nặn có trang trí bằng điêu khắc.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.

- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

***2. Đối với học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

- GV dẫn dắt vấn đề:

**A. KHÁM PHÁ.**

**- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá hình thức của món ăn.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Nêu được cách biến đổi và kết hợp các hình khối cơ bản tạo sản phẩm mĩ thuật.  - Tạo được mô hình món ăn truyền thống bằng đất nặn.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tổ chức cho HS kể tên và mô tả hình dáng, màu sắc, nguyên liệu chế biến và đặc điểm riêng của một món ăn truyền thống của Việt Nam và của địa phương.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Tổ chức cho HS kể tên và mô tả hình dáng, màu sắc, hương vị của những món ăn mà theo các em đó là những món ăn truyền thống của Việt Nam.  - Yêu cầu HS quan sát hình một số hình ảnh về món ăn truyền thống của Việt Nam và chỉ ra:  + Màu sắc của món ăn.  + Hình khối của món ăn.  + Nét đặc trưng của món ăn đó.  + Ý nghĩa của mỗi món ăn trong cuộc sống.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Theo em, những món ăn nào là món ăn truyền thống của dân tộc Việt Nam?*  *+ Nhũng món ăn đó có hình dáng, màu sắc như thế nào?*  *+ Hình khối nào trong những món ăn đó?*  *+ Món ăn đó thường được thể hiện vào những thời điểm nào trong năm? Vì sao?*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách nêu được cách biến đổi và kết hợp các hình khối cơ bản tạo sản phẩm mĩ thuật ở hoạt động 1.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS kể tên và mô tả hình dáng, màu sắc, nguyên liệu chế biến và đặc điểm riêng của một món ăn truyền thống.  - HS kể tên và mô tả hình dáng, màu sắc, hương vị của những món ăn mà theo các em đó là những món ăn truyền thống.  - HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* trả lời câu hỏi.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:**

**- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 2: Các bước tạo mô hình món ăn từ khối cơ bản.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Hướng dẫn HS thảo luận và ghi nhớ các bước tạo mô hình món ăn từ đất nặn.  **\* Gợi ý cách tổ chức.**  - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 51 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và chỉ ra các bước tạo mô hình món ăn.  - Nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận, chia sẻ về món ăn yêu thích.  - Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo mô hình món ăn trước khi thực hành.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Hình minh họa thể hiện có bao nhiêu bước để tạo hình món ăn?*  *+ Bước nào tạo màu cho các món ăn?*  *+ Bước nào quyết định kích thước và hình dáng của món ăn…?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  - Kết hợp và biến đối các hình khối cơ bản có thể tạo được mô hình món ăn.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách*  *Tạo các bước tạo mô hình món ăn từ khối cơ bản ở hoạt động 2.*  ***\* Củng cố, dặn dò.***  - HS chuẩn bị tiết sau. | - HS tìm hiểu và ghi nhớ.  - HS quan sát hình.  - HS thảo luận, chia sẻ.  - HS nhắc lại và ghi nhớ.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  *- HS ghi nhớ.*  - HS ghi nhớ. |

-------------------------------------------------------------------

**CHIỀU**

***Lớp 5A tiết 1,2*** **MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ: CUỘC SỐNG QUANG EM**

**BÀI 1: MÙA THU HOẠCH**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nêu được cách thể hiện yếu tố chính, phụ trong tác phẩm, SPMT.

- Tạo được SPMT 2D, 3D diễn tả cuộc sống quanh em

- Chỉ ra được yếu tố, nguyên lí tạo nên hình ảnh chính, phụ và không gian trong tác phẩm, SPMT.

- Chia sẻ được nét đẹp văn hóa trong cuộc sống và trong nghệ thuật.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nhận biết được: yếu tố thẩm mĩ ở sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật và thực tiễn.

- Nêu được cách sử dụng tư liệu hình ảnh để vẽ tranh theo đề tài.

- Tạo được bức tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống.

- Chỉ ra được hình màu thể hiện hoạt động trong bài vẽ và tác phẩm Mĩ thuật

- Chia sẻ được vẻ đẹp và ý nghĩa của ngày mùa trong cuộc sống.

**2. Năng lực.**

+ *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

+ *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống, hình ảnh chính, phụ và không gian trong tác phẩm, SPMT.

- Tạo ra được các sản phẩm Mĩ thuật về các thể loại tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các thể loại tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

- SGV *Mĩ thuật lớp 5.* SGK, *Mĩ thuật lớp 5.*

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, Giáo án điện tử.

- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

***2. Đối với học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

- GV dẫn dắt vấn đề:

**A. KHÁM PHÁ.**

**- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: Quan sát thực tế; quan sát tranh, ảnh, sản phẩm Mĩ thuật; tham gia hoạt động trải nghiệm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá các hoạt động trong mùa thu hoạch.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Nêu được cách thể hiện yếu tố chính, phụ trong tác phẩm, sản phẩm Mĩ thuật.  **-** Nêu được cách sử dụng tư liệu hình ảnh để vẽ tranh theo đề tài.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tổ chức cho HS quan sát hình, mô tả để nhận biết được các hoạt động trong mùa thu hoạch.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  **-** Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 50 trong SGK *Mĩ thuật 5* và do GV chuẩn bị.  **-** Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ về bối cảnh, không gian, thời gian của các hoạt động trong mùa thu hoạch được thể hiện ở mỗi bức ảnh.  **-** Yêu cầu HS chia sẻ thêm về những hoạt động trong mùa thu hoạch khác mà các em đã tham gia hoặc các em biết trong cuộc sống.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  ***-*** *Hoạt động được thể hiện trong mỗi bức ảnh là gì?*  ***-*** *Các hoạt động đó diễn ra ở địa phương nào?*  ***-*** *Các hoạt động đó diễn ra trong không gian, thời gian như thế nào?*  ***-*** *Em đã tham gia hoặc biết hoạt động nào khác trong mùa thu hoạch? Hãy mô tả không gian, thời gian diễn ra hoạt động đó.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách*  *quan sát hình, mô tả để nhận biết được các hoạt động trong mùa thu hoạch ở hoạt động 1.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS quan sát.  - HS quan sát sát hình ở trang 50 trong SGK *Mĩ thuật 5.*  - HS thảo luận, chia sẻ.  *- HS trả lới các câu hỏi.*  *- HS trả lới.*  *- HS trả lới.*  *- HS trả lới.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:**

**- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thể hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 2: Các bước vẽ tranh về đề tài mùa thu hoạch.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Mục tiêu.**  **-** Tạo được sản phẩm Mĩ thuật 2D, 3D diễn tả cuộc sống quanh em.  **-** Tạo được bức tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Hướng dẫn HS quan sát hình minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 5,* để nhận biết các bước vẽ tranh về đề tài mùa thu hoạch.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Tổ chức cho HS quan sát hình minh hoạ ở trang 51 trong SGK Mĩ thuật 5.  - Nếu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh về đề tài mùa thu hoạch.  - Gợi mở để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh về đề tài mùa thu hoạch.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  ***-*** *Theo gợi ý, để vẽ tranh về đề tài mùa thu hoạch cần thực hiện các bước như thế nào?*  ***-*** *Vẽ nhóm chính được thực hiện ở bước thứ mấy?*  ***-*** *Nhóm phụ được vẽ khi nào?*  ***-*** *Cách vẽ màu cho bức tranh như thế nào?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  *- Kết hợp hình hoạt động của nhóm nhân vật chính với cảnh vật phù hợp có thể tạo được bức tranh lao động trong mùa thu hoạch.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách*  *quan sát hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 5 để nhận biết các bước vẽ tranh về đề tài mùa thu hoạch ở hoạt động 2.*  **\* Củng cố, dặn dò:**  - HS về nhà chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS quan sát hình minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 5,*  - HS quan sát.  - HS trả lới các câu hỏi.  - HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.  *- HS trả lới các câu hỏi.*  *- HS trả lới.*  *- HS trả lới.*  *- HS trả lới.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  *- HS ghi nhớ.*  - HS ghi nhớ. |

-------------------------------------------------------------------

***Lớp 2B tiết 3*** **MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: NGƯỜI THÂN VÀ CON VẬT QUANH EM**

6 tiết – học tiết 1

**- Mục tiêu**

Hs nhận biết về đặc điểm, hình khối của con người, con vật.

- Hs hiểu hình dáng đơn giản trong các hoạt động của con người, con vật để tạo hình bằng cách vẽ, nặn hoặc xé dán, uốn dây thép,…

- Hs phát triển được khả năng tưởng tượng và sang tạo từ nhân vật đơn lẻ kết hợp

thành một

**II, Phương pháp và hình thức tổ chức.**

* Vẽ cùng nhau
* Tạo hình 3 chiều – tiếp cận theo chủ đề
* Hình thức tổ chức : Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm

**III- Chuẩn bị:**

1- Giáo viên:

- Một số hình ảnh về nội dung chủ đề.

2- Học sinh:

- Giấy A4, màu vẽ, bút chì. …

**IV- Nội dung bài giảng:**

1- Ổn định tổ chức lớp.

2- Kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng học tập.

3- Bài mới:

**Tiết 1 :GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **HĐ 1: Hướng dẫn tìm hiểu**  - GV hướng dẫn học sinh tìm hiểu chủ đề  Treo tranh - Nêu một số câu hỏi  Em thấy có những hoạt động gì?  Diễn ra ở đâu?  Các bức tranh thể hiện nội dung gì?  Hình thức? chất liệu?  Hình ảnh và màu sắc như thế nào?  Chốt kiến thức  **HĐ 2: Hướng dẫn thực hiện :**   * GV hướng dẫn HS, HS thảo luận để   tìm ra cách vẽ theo ý thích   * GV minh họa cho HS dễ hiểu * HS thực hành cá nhân | HS thảo luận cùng nhau. Và trả lời câu hỏi  HS trả lời  HS trả lời  - Học sinh nghe giảng |

***-------------------------------------------------------------***

***Thứ tư ngày 26tháng 2 năm 2025***

**SÁNG**

***Lớp 1A***  **tiết 3 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 5)

Giáo án soạn giảng lớp 1A tuần 19

Lưu ý: - *khuyến khích HS sáng tạo theo ý thích*

**---------------------------------------------------------------**

***Lớp 2A***  **tiết 4 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: NGƯỜI THÂN VÀ CON VẬT QUANH EM**

6 tiết – học tiết 1

Giáo án soạn giảng lớp 2B

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

***-------------------------------------------------------------***

***CHIỀU***

***Lớp 3A tiết 1+2*** **MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ 5: KHU VƯỜN NHỎ**

**BÀI 1: CÂY TRONG VƯỜN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Chỉ ra được cách cắt, ghép các hình khối khác nhau tạo sản phẩm mỹ thuật.

- Tạo được mô hình cây 3D từ giấy, bìa và các vật liệu khác nhau.

- Chia sẻ được cảm nhận về chất bề mặt vật liệu và sử dụng tương phản của khối trong sản phẩm mỹ thuật

- Nhận biết được vai trò của cây xanh trong cuộc sống. Có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Video hoặc tranh, ảnh chụp một số loại cây khác nhau. Sản phẩm mẫu.

- HS: Giấy thủ công, giấy bìa màu, bìa cát tông, kéo, hồ dán, bút chì, màu vẽ...

**III*.* Các hoạt động dạy - học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **Hoạt động 1:**  **Khám phá**  **\* Khám phá hình khối, màu sắc của mô hình cây:** | **\* Khởi động:**  **Câu đố 1:**  Cây gì tựa tai voi Hè cho ô mát em chơi sân trường Đông về trơ trụi cành xương Lá thành mảnh nắng nhẹ vương gió chiều. – Là cây gì?  **Câu đố 2:**  Giữa đông ngỡ bụi chà rào Hết đông hoa nở một màu hồng tươi Cây gì lạ thế bạn ơi Xuân về ai cũng thích chơi trong nhà. – Là cây gì?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - GV giới thiệu bài.  - Yêu cầu HS lấy ĐD học tập theo bài.  **Nhiệm vụ của GV:**  - Tạo cơ hội cho HS quan sát và tiếp xúc với những mô hình cây dạng khối 3D được tạo hình và trang trí từ bìa, giấy màu và các vật liệu khác.  - Khuyến khích HS thảo luận để nhận biết màu sắc, các hình khối và vật liệu tạo mô hình cây.  - Yêu cầu HS quan sát trên màn hình (hình trang 50 SGK ); hoặc cho HS xem và tiếp xúc với những mô hình cây dạng khối 3D được tạo hình và trang trí từ bìa, giấy màu và các vật liệu khác, khơi gợi để HS thảo luận theo các câu hỏi sau:  1. Mô hình cây được tạo ra từ những hình, khối nào?  2. Những hình, khối đó có màu sắc như thế nào?  3. Những vật liệu nào được sử dụng để tạo mô hình cây đó?  **\* Lưu ý:** Mô hình cây có thân thường được tạo ra từ khối trụ, tán cây được làm với các dạng hình khối khác nhau.  - **GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ:**  - Yêu cầu HS làm bài tập 1 trong VBT trang 26: Viết tên các bộ phận của mỗi mô hình cây. | - HS làm theo hướng dẫn của GV:  - HS trả lời câu đố. ( Cây bàng)  - HS trả lời câu đố. ( Cây hoa đào)  - HS nhắc lại tên bài.  - HS lấy ĐD học tập.  - HS quan sát.  - HS xem và tiếp xúc với những mô hình cây dạng khối 3D được tạo hình và trang trí từ bìa, giấy màu và các vật liệu khác.  - HS quan sát, thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe, tiếp thu, ghi nhớ kiến thức bài học.  - HS làm bài tập 1 trong VBT trang 26: Viết tên các bộ phận của mỗi mô hình cây. |
| **Hoạt động 2:**  **Kiến tạo**  **kiến thức –**  **kĩ năng.**  **\* Cách tạo mô hình cây:** | **Nhiệm vụ của GV:**  Tổ chức cho HS tìm hiểu và ghi nhớ cách tạo mô hình cây dạng khối 3D.  - Yêu cầu HS quan sát trên màn hình (hình trang 51 SGK ), thảo luận theo các câu hỏi sau:  1. Con cần chuẩn bị những vật liệu và dụng cụ gì để tạo mô hình cây?  2. Cách tạo thân, tán, lá của mô hình cây như thế nào?  - Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo mô hình cây.  - **GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ.**  - Hướng dẫn và thao tác mẫu để HS quan sát, ghi nhớ các bước thực hiện. | - Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, gợi ý của GV:  - HS quan sát, thảo luận để chỉ ra cách tạo mô hình cây:  **Bước 1:** Cuộn giấy bìa, dán thành khối trụ tạo thân cây.  **Bước 2:** Gấp đôi tờ giấy màu, vẽ và cắt tạo hình tán lá.  **Bước 3:** Ghép thân và tán lá tạo mô hình cây.  **Bước 4:** Trang trí thêm cho mô hình cây sinh động.  - HS nhắc lại các bước vẽ.  **\* Ghi nhớ:** Kết hợp các hình khối đa dạng từ giấy bìa màu có thể tạo được mô hình cây đơn giản.  - HS quan sát. |
| **Hoạt động 3:**  **Luyện tập – sáng tạo**  **\* Tạo hình và trang trí mô hình cây:** | **Nhiệm vụ của GV:**  - Yêu cầu HS quan sát hoặc nhớ lại hình, khối, màu sắc của loài cây mình yêu thích để có ý tưởng sáng tạo mô hình cây. Lựa chọn vật liệu phù hợp và tạo mô hình cây theo ý thích.  - Yêu cầu HS quan sát trên màn hình (hình trang 52 SGK ), trả lời các câu hỏi sau:  1. Loài cây nào con yêu thích và lựa chọn thể hiện? Cây đó có hình dáng chung và các bộ phận như thế nào?  2. Thân cây có thể tạo từ hình khối cơ bản nào? Con sử dụng vật liệu, màu sắc nào để tạo hình thân cây?  3. Tán lá cây có hình khối, màu sắc như thế nào? Lá cây được tạo hình và có màu sắc như thế nào?  - Khuyến khích HS chủ động lựa chọn vật liệu có màu sắc phù hợp để tạo hình và trang trí mô hình cây.  - **GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ.**- Quan sát, giúp đỡ HS làm bài.  - Yêu cầu HS làm bài tập 2 trong VBT trang 27: Tạo hình và trang trí mô hình cây theo ý thích.  - Hỗ trợ HS kĩ thuật và các thao tác trong quá trình thực hiện. | - HS quan sát.  - HS chia sẻ về các loài cây đã biết, thảo luận về hình, khối, màu sắc của loài cây sẽ tạo hình (thân, tán lá, hoa, quả...).  - HS trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét, bổ sung..  - HS hình dung về loài cây yêu thích trước khi tạo sản phẩm, tham khảo một số cách tạo hình cây để có thêm ý tưởng sáng tạo.  - HS chủ động lựa chọn vật liệu có màu sắc phù hợp để tạo hình và trang trí mô hình cây.  **\*Lưu ý:** Có thể tạo mô hình cây bằng các loại vật liệu khác nhau.  - HS làm bài tập 2 trong VBT trang 27: Tạo hình và trang trí mô hình cây theo ý thích. |
| **Hoạt động 4:**  **Phân tích- đánh giá**  **\* Trưng bày sản phẩm và chia sẻ:** | **Nhiệm vụ của GV:**  - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và hướng dẫn các em chia sẻ cảm nhận về mô hình cây yêu thích theo các câu hỏi sau:  1. Mô hình cây của con được thực hiện như thế nào?  2. Con yêu thích mô hình cây nào của các bạn? Hình, khối, màu sắc trong mô hình cây đó như thế nào?  3. Điểm nào tạo nên sự độc đáo và hấp dẫn cho sản phẩm đó (cách thức tạo hình sản phẩm, màu sắc, vật liệu, tỉ lệ, sự cân đối...)?  4. Sự tương phản thể hiện ở các khối trong mô hình cây đó như thế nào? Cách tạo bề mặt của các bộ phận cây gợi cho em cảm giác gì?  5. Con có ý tưởng gì về cách điều chỉnh cho sản phẩm đẹp và hoàn thiện hơn?  -GV nhận xét, đánh giá chung. Chỉ ra cho HS những sản phẩm có tính sáng tạo, hình thức độc đáo, kĩ thuật thể hiện khéo léo. Gợi ý cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.  Khen ngợi HS có sản phẩm đẹp. Động viên HS cả lớp. | - HS trưng bày sản phẩm.  - Chia sẻ, nêu cảm nhận, đánh giá, nhận xét bài mình, bài bạn về: Hình, khối, màu sắc trong mô hình cây.  - HS nêu ý tưởng điều chỉnh sản phẩm.  - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm cho mình, nhận ra các sản phẩm có tính sáng tạo, hình thức độc đáo, kĩ thuật thể hiện khéo léo. Biết cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn. |
| **Hoạt động 5:**  **Vận dụng - phát triển**  **\* Tạo mô hình khu vườn nhỏ:** | **Nhiệm vụ của GV:**  - Tổ chức cho HS sắp xếp các mô hình cây của mỗi cá nhân tạo thành khu vườn chung theo nhóm. Yêu cầu HS liên tưởng tới vườn cây trong tự nhiên để tạo thêm cảnh vật cho mô hình sinh động hơn.  - Hướng dẫn HS sắp xếp các mô hình cây tạo nhịp điệu giữa các hình khối tương phản trong tổng thể chung của mô hình khu vườn.  Câu hỏi thảo luận:  1. Trong mô hình khu vườn của nhóm, con biết những loài cây nào? Các bộ phận của loài cây đó dược làm từ những hình, khối, màu sắc và vật liệu gì?  2. Các mô hình cây được sắp xếp như thế nào?  3. Con có thể vận dụng cách thức tạo mô hình cây để làm sản phẩm nào khác trong cuộc sống?  - **GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ.** | - Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, gợi ý của GV:  - HS sắp xếp các mô hình cây của mỗi cá nhân tạo thành khu vườn chung theo nhóm. Và liên tưởng tới vườn cây trong tự nhiên để tạo thêm cảnh vật cho mô hình sinh động hơn.  - HS sắp xếp các mô hình cây tạo nhịp điệu giữa các hình khối, tương phản trong tổng thể chung của mô hình khu vườn.  - HS lắng nghe, thảo luận, chia sẻ.  **\* Ghi nhớ:** Cây trong tự nhiên có nhiều hình, khối, màu sắc khác nhau và là nguồn cung cấp ô-xy cho cuộc sống của chúng ta nên cần chăm sóc, bảo vệ cây. |

**\* Dặn dò: Mang đầy đủ đồ dùng học vẽ: Giấy màu, kéo, hồ dán, màu oat, màu nước, vật liệu phù hợp để in... trong bài Những sinh vật nhỏ.**

***-----------------------------------------------------------------------------***

***Lớp 1B tiết 3*** **THỂ DỤC**

**TIẾT 46: ĐỘNG TÁC VẶN MÌNH.**

(1 tiết)

**I. Mục tiêu bài học**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện động tác vặn mình trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết hô nhịp, cách thực hiện các động tác vặn mình đúng đúng nhịp, đúng phương hướng và tích cực tham gia tập luyện.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác vặn mình.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, tṛ chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp đôi.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “đứng ngồi theo lệnh”  **II. Phần cơ bản:**  **Hoạt động 1**  **\* Ôn động tác:** vươn thở, tay, chân.  **\* Kiến thức.**  - Động tác vặn mình  ĐỘNG TÁC VẶN MÌNH  Nhịp 5,6,7,8 thực hiện như nhịp 1,2,3,4 nhưng bước chân phải sang ngang  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “Lò cò tiếp sức”.  **III.Kết thúc**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà.  \* Xuống lớp | 5 – 7’  2 x 8 N  16-18’  2 x 8 N  2 lần  4 x 8N  2 lần  4 x 8N  4 lần  4 x 8N  1 lần  2 x 8N  3-5’  4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Cho HS quan sát tranh  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - GV hô - HS tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Đội hình HS quan sát tranh  HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  ***ĐH tập luyện theo tổ***  GV  -ĐH tập luyện theo cặp đôi  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn   ----------   ----------    HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc*** |

***---------------------------------------------------------------------***

***Thứ năm ngày 27 tháng 2 năm 2025***

***SÁNG***

**Lớp 1C tiết 1,2 MĨ THUẬT**

**BÀI: GIA ĐÌNH EM**

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

-------------------------------------------------------------------------

**Lớp 2C tiết 3,4 MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**

**BÀI 3: TẮC KÈ HOA**

Giáo án soạn giảng lớp 2A

Lưu ý: - *GV chuẩn bị thêm một số hình ảnh minh hoạ cho HS quan sát và tìm hiểu thêm về chủ đề*

------------------------------------------------------------------

***Thứ sáu ngày 28 tháng 2 năm 2025***

**CHIỀU**

***Lớp 2C***  **tiết 1 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: NGƯỜI THÂN VÀ CON VẬT QUANH EM**

6 tiết – học tiết 1

Giáo án soạn giảng lớp 2B

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

--------------------------------------------------------------------------------

**Lớp 1C tiết 2 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 5)

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

***----------------------------------------------------***

**Lớp 1B tiết 3 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 5)

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

**Lãnh đạo duyệt Người soạn bài**

(nhận xét và ký duyệt)